



Bảng 1: Chỉ tiêu

VN30F1M (Giá đóng cửa – 06/06/2025)	1,413.6
Khối lượng hợp đồng	175,491
VN30 (Giá đóng cửa – 06/06/2025)	1,418.97
Khối lượng	342,179,670
Chênh lệch VN30F1M & VN30	-5.37

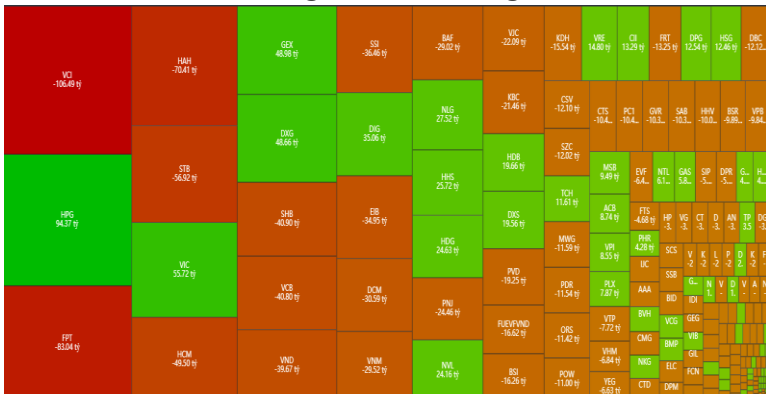
ĐIỂM NHẤN THỊ TRƯỜNG

- VN-Index mở gap giảm nhẹ vào đầu phiên sáng và giao dịch sideway down trong suốt phiên sáng, đến phiên chiều phe bán xuất hiện mạnh kéo chỉ số đóng nền giảm gần mức thấp nhất phiên, đạt 1,329.89 điểm.
- Các hợp đồng tương lai đồng loạt giảm điểm trong phiên giao dịch ngày 06/06/2025. VN30-Index kết phiên với khối lượng giao dịch thấp hơn mức trung bình 20 phiên.

ĐIỂM TIN THỊ TRƯỜNG VN30 CƠ SỞ

- Về mức độ ảnh hưởng, TCB và FPT ảnh hưởng nhiều nhất cho phiên hôm nay, lần lượt kéo VN30-Index giảm 3.38 và 2.08 điểm.
- VN30-Index kết phiên giảm 0.94 % so với phiên giao dịch trước, đạt 1,418.97 điểm. Độ rộng nghiêng về phía bán với 22 mã giảm, 05 mã tăng điểm và 03 mã không thay đổi.
- Khối ngoại quay lại bán ròng mạnh với giá trị hơn 2,041 tỷ đồng. Tâm điểm, cổ phiếu VCI khối ngoại “xả” mạnh nhất tới hơn 106 tỷ đồng, tiếp theo sau là các mã như FPT bán ròng hơn 83 tỷ đồng; HAH hơn 70 tỷ đồng hay STB hơn 56 tỷ đồng. Tại chiều mua, khối ngoại mua ròng nhiều nhất cổ phiếu HPG với giá trị hơn 94 tỷ đồng. Tiếp sau đó, hai mã VIC và GEX được khối ngoại mua ròng lần lượt là hơn 55 tỷ đồng và hơn 48 tỷ đồng.

Hình 1- Phân bổ dòng tiền Nước ngoài



Nguồn: FireAnt

Hình 2- Giá trị Nước ngoài mua ròng (tỷ)



Nguồn: FireAnt

NHẬN ĐỊNH GIAO DỊCH HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

Kết thúc tuần giao dịch, phái sinh giảm nhẹ 5,9 điểm, tương ứng -0,4%, về mức 1.413,6 điểm. Ba phiên cuối tuần liên tục rung lắc, giảm điểm khi phái sinh tiệm cận vùng 1.440 điểm. Thanh khoản giao dịch giảm nhẹ so với tuần trước. Phiên cuối tuần có hiện tượng “**hông lệnh đối ứng**” đầu phiên khi test về ngưỡng 1,400 sau đó thu hẹp đà giảm nhanh chóng. Tuần qua, Khối ngoại giảm 1,437 vị thế LONG. Tự doanh tăng 1,167 vị thế SHORT.

Theo thống kê, Tự doanh nắm 1,211 hợp đồng SHORT (giá vốn: 1,425.3); Lãi/Lỗ lũy kế: -25.4 tỷ. Khối ngoại nắm 16,699 hợp đồng LONG (giá vốn: 1,419.1); Lãi/Lỗ lũy kế: +31.0 tỷ.

- Vị thế **LONG** khuyến nghị quan sát phản ứng tại vùng 1,414.1 ở khung h1. Trường hợp giá break out khỏi H1, chọn điểm vào break out/test lại hỗ trợ ở khung m3/m5.
- Vị thế **SHORT** hiện tại giá đã gây kênh tăng giá ở h1, tuy nhiên ở khung m3/m5 cần chờ tín hiệu để chọn điểm entry hợp lý với điều kiện kênh giá ở m3/m5 phải dưới h1. Chờ thêm tín hiệu đồng thuận xác nhận.

(lưu ý stoploss chỉ tính thời điểm giá đóng nến và tùy vị thế để có chiến lược phù hợp).

Mã hợp đồng	Giá đóng cửa	+/-	KLGD	Ngày đáo hạn	OI
VN30F2506	1413.6	-13.4	175,491	19/06/2025	43,861
4111F7000	1413.0	-12.6	531	17/07/2025	2,755
VN30F2509	1411.4	-12.1	85	18/09/2025	602
VN30F2512	1410.1	-10.1	91	18/12/2025	574

Nguồn: BT Research

Spread HĐTL	Hiện tại	Phiên trước	+/-
VN30F1M - VN30	-5.37	-5.38	0.01
VN30F2M - VN30	-5.97	-6.78	0.81
VN30F2M - VN30F1M	-0.6	-1.4	0.80
VN30F1Q - VN30F1M	-2.2	-3.5	1.30
VN30F1Q - VN30F2M	-1.6	-2.1	0.50
VN30F2Q - VN30F1M	-3.5	-6.8	3.30
VN30F2Q - VN30F2M	-2.9	-5.4	2.50
VN30F2Q - VN30F1Q	-1.3	-3.3	2.00

Vị thế	Điểm vào	Chốt lời	Cắt lỗ
Long	Q/S	Q/S	Q/S
Short	Q/S	Q/S	Q/S

Kháng cự xa	1,423 – 1,428
Kháng cự gần	1,414 – 1,419
Hỗ trợ gần	1,410 – 1,400
Hỗ trợ xa	1,392 – 1,37x

CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH

• Chiến lược giao dịch trong phiên: NĐT thận trọng tham gia với tỷ trọng vừa phải do diễn biến chỉ số thời gian gần đây tương đối biến động.

- Vị thế **Long** khuyến nghị quan sát phản ứng tại vùng 1,414.1 ở khung h1. Trường hợp giá break out khỏi H1, chọn điểm vào break out/test lại hỗ trợ ở khung m3/m5.
- Vị thế **Short** hiện tại giá đã gây kênh tăng giá ở h1, tuy nhiên ở khung m3/m5 cần chờ tín hiệu để chọn điểm entry hợp lý với điều kiện kênh giá ở m3/m5 phải dưới h1.

• Chiến lược giao dịch qua đêm: Không khuyến nghị giữ vị thế quan đêm, quan sát chờ điểm vào phù hợp.

* Lưu ý: Trường hợp giá mở cửa tạo gap lớn cần chú ý quan sát, tránh fomo đặt lệnh và phòng ngừa rủi ro. Kết hợp theo dõi tình hình diễn biến thị trường chứng khoán cơ sở.

Hình 4- Chỉ số VN30F1M theo khung ngày



Nguồn: Fireant, BT Research

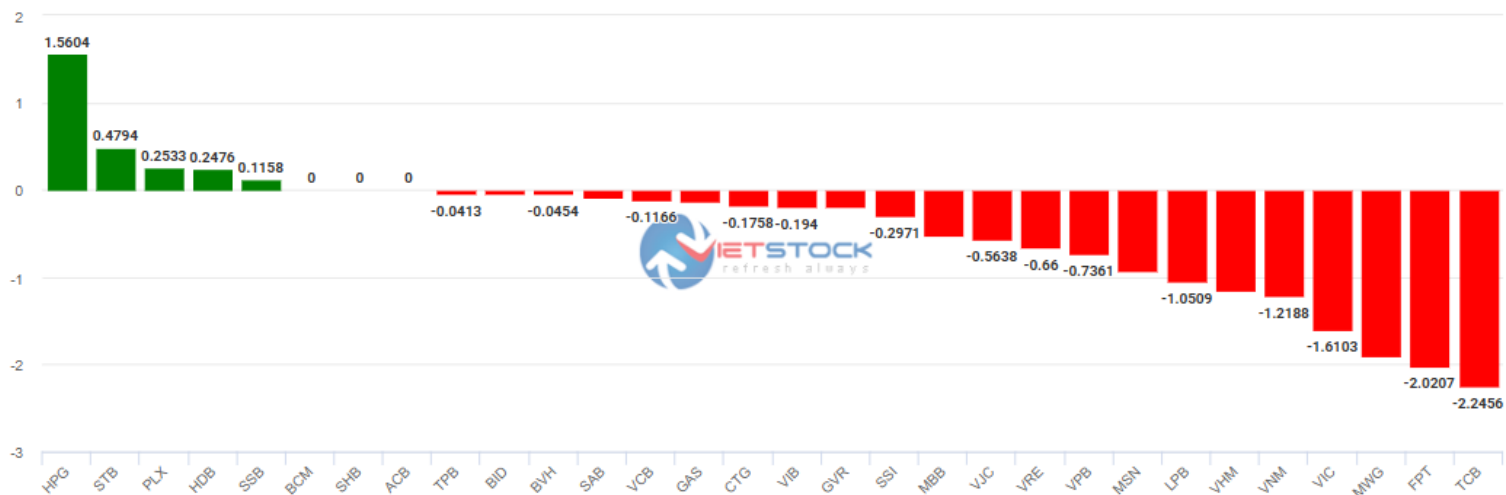
Hình 5- Chỉ số VN30F1M theo khung 30 phút



Nguồn: Fireant, BT Research

Hình 6- Cổ phiếu ảnh hưởng trong VN30-Index

Top cổ phiếu đóng góp tăng: **2.6565** Top cổ phiếu đóng góp giảm: **-15.9498**



Nguồn: Vietstock

Chỉ số VN30-Index đóng cửa giảm 0.94% với 05 mã tăng và 22 mã giảm. Trong đó, 03 mã đóng góp tích cực nhất là HPG, STB, PLX. Ngược lại, TCB, FPT, MWG là 03 mã gây áp lực giảm lên chỉ số nhiều nhất.

Danh sách cổ phiếu nhóm VN30

Mã CK	Phân ngành	Giá	Thay đổi	KLCPLH	Vốn hóa	Tỷ trọng (%)	Ảnh hưởng (%)	Điểm ảnh hưởng
HPG	Tài nguyên cơ bản	26,050	1.17%	6,396,250,200	90,047,699,160,015	9.31	0.11	1.56
STB	Ngân hàng	41,750	0.97%	1,885,215,716	33,372,088,604,632	3.45	0.03	0.48
PLX	Dầu khí	37,400	3.60%	1,270,592,235	4,752,014,958,900	0.49	0.02	0.25
HDB	Ngân hàng	21,800	0.69%	3,495,060,732	24,229,159,018,517	2.51	0.02	0.25
SSB	Ngân hàng	18,200	0.55%	2,835,000,000	14,220,133,200,000	1.47	0.01	0.12
BCM	Bất động sản	60,900	0.00%	1,035,000,000	2,521,260,000,000	0.26	0	0
SHB	Ngân hàng	13,700	0.00%	4,065,250,816	20,072,094,598,984	2.08	0	0
ACB	Ngân hàng	21,000	0.00%	4,466,657,912	35,794,009,843,603	3.70	0	0
TPB	Ngân hàng	13,100	(-0.38%)	2,641,956,196	7,337,240,747,531	0.76	0	-0.04
BID	Ngân hàng	35,250	(-0.7%)	6,897,515,268	4,123,610,527,821	0.43	0	-0.04
BVH	Bảo hiểm	49,500	(-1.79%)	742,322,764	1,713,785,718,792	0.18	0	-0.05
SAB	Thực phẩm và đồ uống	49,050	(-0.91%)	1,282,562,372	6,920,065,278,126	0.72	-0.01	-0.09
VCB	Ngân hàng	56,100	(-0.36%)	8,355,691,435	21,862,700,062,443	2.26	-0.01	-0.12
GAS	Điện, nước, xăng dầu khí đốt	63,000	(-1.25%)	2,342,672,919	7,379,419,694,850	0.76	-0.01	-0.14
CTG	Ngân hàng	38,200	(-0.91%)	5,369,991,748	13,046,502,351,601	1.35	-0.01	-0.18
VIB	Ngân hàng	17,850	(-0.83%)	2,979,127,815	15,783,061,668,532	1.63	-0.01	-0.19
GVR	Hóa chất	28,350	(-2.91%)	4,000,000,000	4,536,000,000,000	0.47	-0.01	-0.2
SSI	Dịch vụ tài chính	23,600	(-1.46%)	1,961,872,450	13,741,896,338,576	1.42	-0.02	-0.3
MBB	Ngân hàng	24,150	(-1.02%)	6,102,272,659	34,366,657,115,503	3.55	-0.04	-0.52
VJC	Du lịch và Giải trí	90,000	(-1.42%)	541,611,334	26,809,761,033,000	2.77	-0.04	-0.56
VRE	Bất động sản	26,500	(-1.85%)	2,272,318,410	24,086,575,146,000	2.49	-0.05	-0.66
VPB	Ngân hàng	17,800	(-1.66%)	7,933,923,601	29,939,454,100,734	3.10	-0.05	-0.74
MSN	Thực phẩm và đồ uống	65,000	(-1.22%)	1,438,351,617	51,421,070,307,750	5.32	-0.06	-0.93
LPB	Ngân hàng	31,200	(-1.89%)	2,987,282,100	37,542,249,572,256	3.88	-0.07	-1.05
VHM	Bất động sản	76,000	(-1.04%)	4,107,412,004	74,763,113,296,808	7.73	-0.08	-1.15
VNM	Thực phẩm và đồ uống	55,300	(-1.78%)	2,089,955,445	46,229,814,443,400	4.78	-0.09	-1.22
VIC	Bất động sản	97,000	(-1.02%)	3,823,661,561	106,595,272,265,246	11.02	-0.11	-1.61
MWG	Bán lẻ	60,500	(-1.94%)	1,461,484,209	66,314,845,983,375	6.86	-0.13	-1.91
FPT	Công nghệ thông tin	115,000	(-1.54%)	1,471,069,183	88,593,339,486,426	9.16	-0.14	-2.02
TCB	Ngân hàng	30,300	(-2.57%)	7,064,851,739	58,996,316,119,833	6.10	-0.16	-2.25

CAM KẾT PHÂN TÍCH

Chuyên viên phân tích trong báo cáo này cam kết rằng quan điểm thể hiện trong báo cáo phân tích này phản ánh chính xác quan điểm cá nhân đối với chứng khoán và/hoặc tổ chức phát hành và chuyên viên phân tích đã/ đang/sẽ được miễn trách nhiệm bồi thường trực tiếp hoặc gián tiếp liên quan đến khuyến nghị cụ thể hoặc quan điểm trong báo cáo phân tích này.

TUYÊN BỐ MIỄN TRỪ

Các thông tin, tuyên bố, dự báo và dự đoán trong báo cáo này, bao gồm cả các ý kiến đã thể hiện, được dựa trên các nguồn thông tin mà BT Research cho là đáng tin cậy, tuy nhiên chúng tôi không đảm bảo sự chính xác và đầy đủ của các thông tin này. Báo cáo không có bất kỳ thông tin nhạy cảm về giá chưa công bố nào. Các ý kiến thể hiện trong báo cáo này được đưa ra sau khi đã được xem xét kỹ càng và cẩn thận và dựa trên thông tin tốt nhất chúng tôi được biết, và theo ý kiến cá nhân của chúng tôi là hợp lý trong các trường hợp tại thời điểm đưa ra báo cáo. Các ý kiến thể hiện trong báo cáo này có thể thay đổi bất kỳ lúc nào mà không cần thông báo.

Báo cáo này không và không nên được giải thích như một lời đề nghị hay lời kéo để đề nghị mua hay bán bất cứ chứng khoán nào. BT Research và/hoặc các chuyên viên, giám đốc, nhân viên có thể có vị thế hoặc có thể ảnh hưởng đến giao dịch chứng khoán của các công ty được đề cập trong báo cáo này và có thể cung cấp dịch vụ hoặc tìm kiếm để cung cấp dịch vụ ngân hàng đầu tư cho các công ty đó.

Tài liệu này chỉ được lưu hành nội bộ và không được công bố công khai trên báo chí hay bất kỳ phương tiện nào khác. BT Research không chịu trách nhiệm đối với bất kỳ thiệt hại trực tiếp hay thiệt hại do hậu quả phát sinh từ việc sử dụng báo cáo này hay nội dung báo cáo này. Việc sử dụng bất kỳ thông tin, tuyên bố, dự báo, và dự đoán nào trong báo cáo này sẽ do người dùng tự quyết định và tự chịu rủi ro.

THÔNG TIN LIÊN HỆ

Trung tâm phân tích và đầu tư

Lâm Tuyết Nhi

Trưởng phòng phân tích và đầu tư
nhi.lam@bt-group.vn

Phân tích viên

Nguyễn Thị Thuỳ Trang

Chuyên viên phân tích
trang.nguyenthuy@bt-group.vn

Nguyễn Thị Tú

Chuyên viên phân tích
tu.nguyen@bt-group.vn

Trần Thị Thoại Ngân

Chuyên viên phân tích
ngan.tran@bt-group.vn

Nguyễn Viết Hoàng Chương

Chuyên viên phân tích
chuong.nguyen@bt-group.vn